TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 40/2026/QĐST-HNGĐ	*Phú Thọ, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý: 05/2026/TLST-HNGĐ ngày 06/01/2026 về việc "Xin ly hôn", giữa:

- Nguyên đơn: **Chị Bạch Thị T**, sinh năm 1995;

Địa chỉ: Xóm Bèo, xã Nật Sơn, tỉnh Phú Thọ.

- Bị đơn: **Anh Nguyễn Việt H**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Tổ 14, phường Hòa Bình, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bạch Thị T và anh Nguyễn Việt H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Bạch Thị T và anh Nguyễn Việt H tự nguyện thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con chung là Nguyễn An Ho, sinh ngày 19/06/2016 và Nguyễn Hải Đ sinh ngày 30/08/2018. Chị T và anh H thoả thuận giao hai cháu Nguyễn An Ho và cháu Nguyễn Hải Đ cho anh H được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng giáo dục. Chị T tự nguyện cấp dưỡng tiền nuôi con chung với anh H mỗi tháng là 4.000.000đ (Bốn triệu đồng)/02con/tháng kể từ tháng 02/2026 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Chị T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được ngăn cản và quyền thay đổi nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung : Không có.

- Về nợ chung: Chị T và anh H đều xác nhận không có.

- Về án phí: Chị T tự nguyện chịu án phí ly hôn sơ thẩm cho cả hai người là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) và 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con chung. Chị T đã nộp 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng án phí theo biên lai số 0000041 ngày 06/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Phú Thọ. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh PT;
- VKSND KV12-PT;
- THADS KV12-PT;
- UBND xã Nật Sơn-PT;
- Các đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

Đinh Thị Ngọc Hà